

Số: 333 /2018/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 449/2018/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ **Chị Nguyễn Thị L – SN: 1980.**

+ **Anh Phạm Hữu Q – SN: 1981.**

Cùng địa chỉ: Số nhà 16, ngõ 127, Phùng Khoang, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q chung sống với nhau thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất thuận tình ly hôn. Thấy hôn nhân của chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q có 02 con chung tên là Phạm Thê Anh, sinh ngày 12/12/2002 và Phạm Nhật Nam, sinh ngày 02/5/2008. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị L, anh Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án can thiệp, giải quyết. Việc anh Đinh Tiến Dũng và chị Nguyễn Thị Ngọc Anh thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Vợ chồng anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí: Anh chị mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Việc thỏa thuận về án phí là đúng với quy định nên được chấp nhận.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 11 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q có 02 con chung tên là là Phạm Thế Anh, sinh ngày 12/12/2002 và Phạm Nhật Nam, sinh ngày 02/5/2008. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị L, anh Q tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án can thiệp, giải quyết.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): chị L, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2/ Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Hữu Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị L, anh Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0008187 ngày 17/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, Hưng Yên;
(Số 48/2001 ngày 21/12/2001).
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiền